

HĐTL VN30 – PHE SHORT CHIẾM ƯU THẾ TRONG NGẮN HẠN

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 2/1/2019



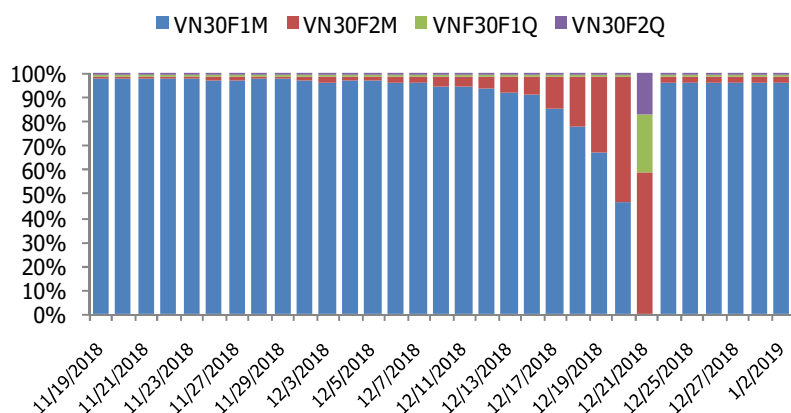
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1901	17/01/2019	15	842.7	15.01
VN30F1902	21/02/2019	50	842	20.52
VN30F1903	21/03/2019	78	844.4	21.98
VN30F1906	20/06/2019	169	844.2	34.86

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Dòng tiền yếu khiến thị trường không thể đứng vững để lấy lại sắc xanh trong phiên giao dịch đầu tiên của năm mới 2019 dù có mức tăng khá tốt khi mở cửa. Chốt phiên, VN-Index giảm 0,79 điểm (-0,09%), xuống 891,75 điểm với 105 mã tăng và 186 mã giảm. HNX-Index thậm chí giảm 1,56 điểm (-1,5%) xuống 102,67 điểm với 55 mã tăng và 72 mã giảm. Tổng giá trị khớp hai sàn chỉ đạt 2.162,8 tỷ đồng, giảm 25,3% so với phiên trước và lập kỷ lục thấp mới. Tuần trước thị trường khớp hơn 2.400 tỷ đồng đã là thấp nhất 2018. Điểm tích cực trong phiên hôm nay đến từ giao dịch khối ngoại khi họ tiếp tục mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 170 tỷ đồng. Trong đó, lực mua tập trung vào một vài cổ phiếu như HPG, VNM.
- Tương tự như thị trường cơ sở, thị trường HĐTL cũng mở cửa phiên giao dịch với xu hướng tương đối tích cực. Tuy nhiên sau đó, tâm lý của nhà đầu tư không còn lạc quan. Từ 10h30, xu hướng giảm hình thành rõ rệt hơn khi phe short chiếm ưu thế khiến thị trường giảm điểm sâu. Kết phiên, cả 4 hợp đồng có mức giảm từ 12,3 đến 18 điểm. Tổng thanh khoản trên thị trường HĐTL ngày hôm nay giảm 22,8% so với phiên trước, đạt 93.763 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Basis của các hợp đồng liên tục duy trì trạng thái âm (8-12 điểm) cho thấy nhà đầu tư đang kỳ vọng xu thế điều chỉnh trên thị trường cơ sở trong những phiên tới.
- Về mặt kỹ thuật, lực đỡ ở một vài cổ phiếu lớn giúp chỉ số VN30 duy trì sắc xanh nhẹ. Tuy vậy, nếu nhìn vào diễn biến thị trường có thể thấy bên bán áp đảo hoàn toàn khi số mã giảm chiếm đa số. Chỉ báo MACD nằm bên dưới ngưỡng 0 nên rủi ro điều chỉnh vẫn rất lớn. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 853-849-844 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 858-862-866 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Short mở ra nếu VN30 thủng vùng hỗ trợ 853 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 843-845 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 855 điểm. Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 840-842 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 848-850 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 840 điểm.

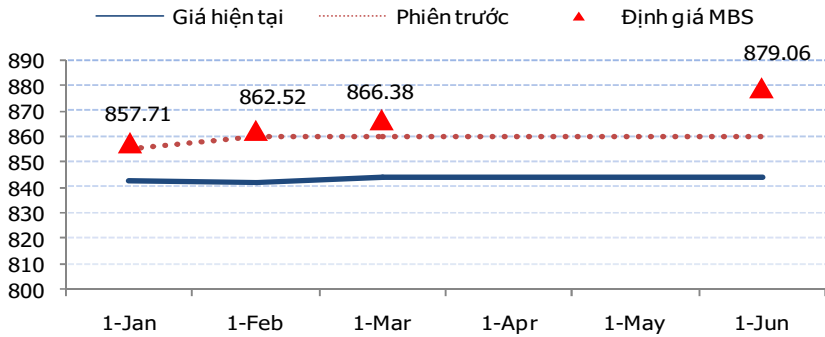
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng thị trường ngắn hạn chưa rõ ràng, do đó hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm không được khuyến nghị.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch spread, ngoại trừ sử dụng chiến lược spread zero phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua phiên.

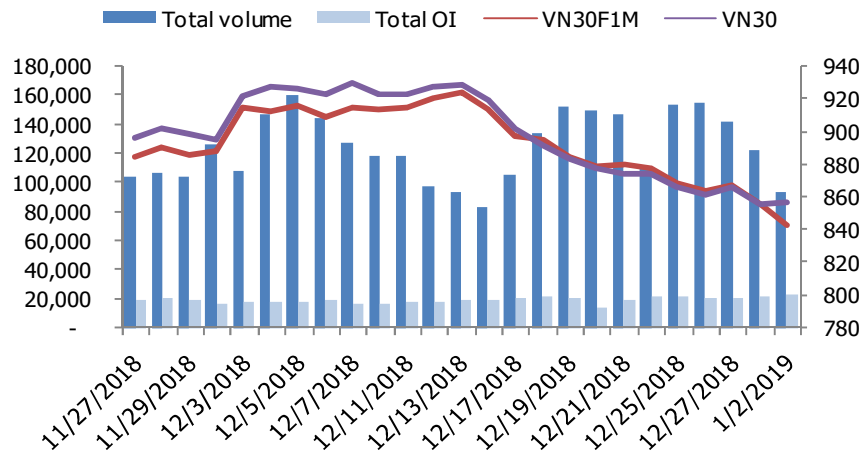
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1901	842.7	-1.44	93,065	- 23.03	21883	5.31
VN30F1902	842	-2.09	462	24.19	637	7.06
VN30F1903	844.4	-1.81	119	77.61	173	16.89
VN30F1906	844.2	-1.84	117	82.81	126	-3.08
Tổng			93,763	- 22.77	22,819	5.38

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Phiên giao dịch đầu năm mới bị bao trùm bởi tâm lý thận trọng trước những diễn biến không mấy tích cực của thị trường chứng khoán trong khu vực. Mặc dù chỉ số cơ sở duy trì sắc xanh nhẹ trong phiên giao dịch ngày hôm nay những cả 4 HĐTL đồng loạt ghi nhận mức giảm từ 12,3 đến 18 điểm với kỳ vọng thị trường cơ sở sẽ điều chỉnh trong thời gian tới. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, hợp đồng VN30F1901 giảm 1,44% xuống mức 842,7 điểm, hiện thấp hơn 12,96 điểm so với VN30. Tương tự, hợp đồng VN30F1902 giảm 2,09% xuống mức 842 điểm, thấp hơn 13,66 điểm so với VN30. Hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất là VN30F1903 và VN30F1906 lần lượt giảm 1,81% và 1,84% hiện ở mức 844,4 và 844,2 điểm. Basis của hai hợp đồng này lần lượt đạt -11,26 điểm và -11,46 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường giao dịch HẾT L ngày hôm nay chỉ đạt 93.763 hợp đồng, giảm mạnh 22,8% so với phiên trước, chủ yếu do KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 1 giảm hơn 23%, với 93.065 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1901 là 857,71 điểm (cao hơn 15,01 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1902 là 862,52 điểm (+20,52 điểm), VN30F1903 là 866,38 điểm (+21,98 điểm) và VN30F1906 là 879,06 điểm (+34,86 điểm).

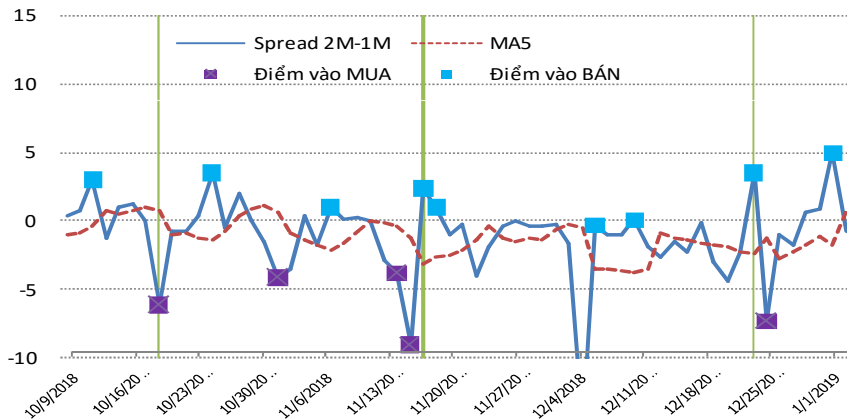
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



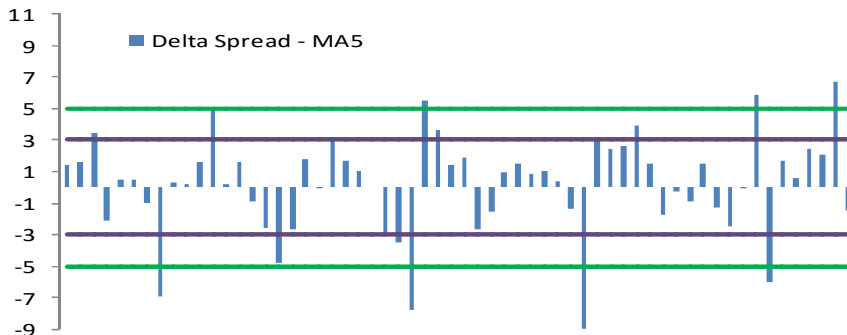
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.7	5	-5.7	0.78	-1.48
VN30F1Q - VN30F1M	1.7	5	-3.3	0.96	0.74
VN30F1Q - VN30F2M	2.4	0	2.4	0.18	2.22
VN30F2Q - VN30F1M	1.5	5	-3.5	1.7	-0.2
VN30F2Q - VN30F2M	2.2	0	2.2	0.92	1.28
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.2	0	-0.2	0.74	-0.94

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



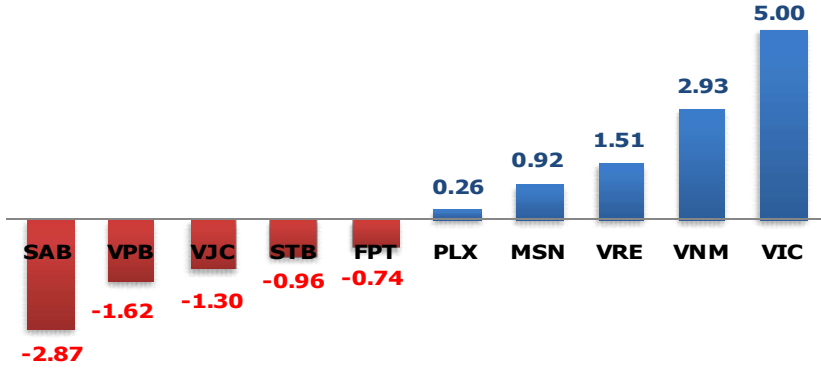
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch các hợp đồng đã có sự phân hóa nhẹ, nhưng đều dao động trong biên độ hẹp từ -0,7 đến 2,4 điểm. Cụ thể, spread hai hợp đồng (VN30F1902-VN30F1901) đang ở mức -0,7 điểm. Trong khi đó, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1903-VN30F1902) hiện đạt 2,4 điểm và chênh lệch hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất ở mức -0,2 điểm. Trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, các hợp đồng có diễn biến đồng pha và bám sát nhau, ít tạo ra những cơ hội giao dịch spread rõ ràng ngoài chiến lược phòng ngừa rủi ro sử dụng spread zero.
- Trong bối cảnh nhà đầu tư vẫn bị chi phối bởi các yếu tố tác động bên ngoài khi chỉ số chứng khoán tiếp tục có biến động mạnh, chúng tôi tiếp tục khuyến nghị nhà giao dịch xem xét sử dụng chiến lược spread zero nhằm mục đích phòng ngừa rủi ro biến động qua đêm của thị trường. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau tại phiên giao dịch trước. Sau khi thị trường tạo mức chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap) mới, nhà đầu tư có thể chốt lời hợp đồng đã có lãi và thực hiện cắt lỗ hợp đồng còn lại ở mức giá hợp lý khi thị trường có xu hướng điều chỉnh lấp Gap. Việc sử dụng linh hoạt 2 HĐTL có thể giảm thiểu tổn thất của nhà đầu tư nếu chỉ nắm giữ một vị thế Long hoặc một vị thế Short, khi thị trường có những bước nhảy giá bất ngờ, khó lường trước.

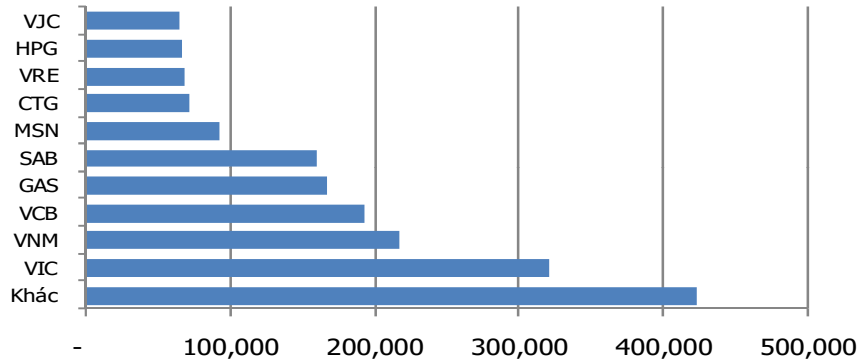
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



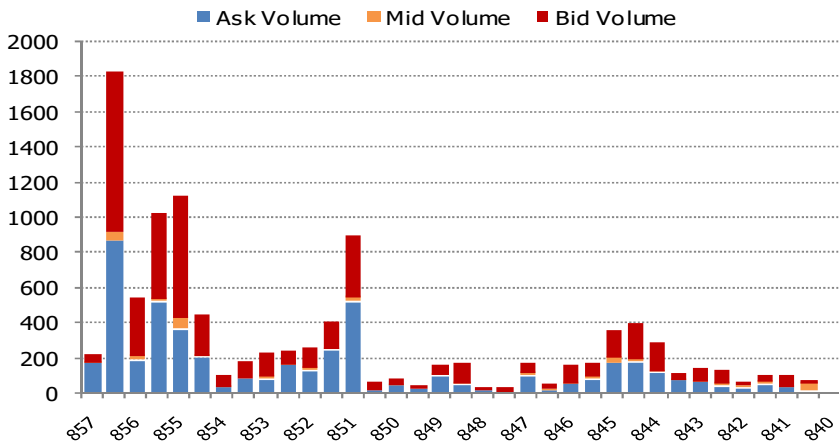
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch đầu năm mới diễn ra khá tích cực ngay từ những phút mở cửa. Các cổ phiếu Bluechips bị bán mạnh trong phiên cuối năm 2018 như VIC, BVH, VRE, VJC, VNM...đồng loạt hồi phục mạnh trở lại giúp thị trường áp sát mốc 900 điểm chỉ sau ít phút giao dịch. Dù vậy, vẫn có nhiều cổ phiếu lớn như SAB, MWG, VPB, FPT, DHG...giảm giá, thậm chí giảm mạnh như SAB khiến thị trường giao dịch có phần thận trọng và chưa thể bút phá. Bước sang phiên giao dịch buổi chiều áp lực bán tăng cao khiến nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn như MWG, PNJ, VPB, VJC, SAB, FPT, HPG...chìm sâu trong sắc đỏ. Trong đó, SAB và VCS là 2 cổ phiếu giảm sàn "trắng bên mua". Ở chiều ngược lại, nỗ lực của GAS, MSN, VCB, VIC, VNM, PLX, VHM, VRE đã giúp chỉ số Vn30 duy trì sắc xanh. Tuy vậy, nếu nhìn vào diễn biến thị trường có thể thấy bên bán áp đảo hoàn toàn khi số mã giảm chiếm đa số. Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 0,67 điểm (+0,08%) lên 855,66 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 09 mã tăng/20 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 34,10 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.130 tỷ đồng.
- Điểm tích cực trong phiên hôm nay đến từ giao dịch khối ngoại khi họ tiếp tục mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 170 tỷ đồng. Trong đó, lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như HPG (36,73 tỷ đồng), VNM (33,46 tỷ đồng), CII (24,8 tỷ đồng), CTD (20,45 tỷ đồng), MSN (19,75 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 20,63 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là NVL (6,67 tỷ đồng), CTG (6,39 tỷ đồng), VHC (5,28 tỷ đồng), VHM (5,27 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	891.75	- 0.09	15.61	- 0.09
Dow Jones	23,346.24	0.08	15.54	0.08
S&P 500	2,510.03	0.13	17.12	0.13
Nikkei 225	20,014.77	- 0.31	13.86	-
Shanghai	2,465.29	- 1.15	11.59	- 1.15
DAX	10,580.19	0.20	11.46	0.20
Vàng	1,288.40	0.33	-	0.42
Dầu WTI	45.70	- 1.80	-	- 1.63

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư- 02/01/2019			
[EU] PMI Sản xuất Đức T.11	51,5	51,5	51,5
[EU] PMI Sản xuất T.11	51,4	51,4	51,4
[UK] PMI Sản xuất T.11	53,6	52,5	54,2
[US] PMI Sản xuất T.11	53,9	53,9	53,8
Thứ Năm- 03/01/2019			
[US] PMI Sản xuất ISM T.11			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ khởi động năm mới 2019 với một phiên tăng điểm khiêm tốn, sau khi trải qua tháng 12 đen tối nhất kể từ cuộc Đại khủng hoảng 1929-1931. Chỉ số S&P500 sau những trời sục trong phiên đã đóng cửa với mức tăng 0,13%, trong khi chỉ số công nghiệp Dow Jones tăng nhẹ 0,08%. Trước đó, cổ phiếu mở cửa đầu phiên trong tâm lý tương đối bi quan bởi những số liệu cho thấy hoạt động sản xuất nhà máy của Trung Quốc bị thu hẹp - điều làm tăng thêm mối lo ngại về sự suy giảm tăng trưởng toàn cầu. Đây cũng là lý do khiến các thị trường châu Á chìm trong sắc đỏ trong phiên giao dịch đầu năm mới. Chỉ số MSCI Châu Á Thái Bình Dương giảm 1% xuống mức thấp nhất trong 1 tuần qua. Tại châu Âu, chỉ số Stoxx Europe 600 giảm nhẹ 0,1%. Cổ phiếu các thị trường mới nổi cũng sụt giảm 1% xuống mức thấp nhất 2 tháng qua.
- Thái độ thận trọng của nhà đầu tư chưa được xoa dịu hoàn toàn khi bước sang năm mới nhưng vẫn hiện hữu những mối lo cũ, bao gồm nguy cơ tăng lãi suất, chiến tranh thương mại toàn cầu leo thang và tăng trưởng kinh tế toàn cầu chậm lại.
- Trên thị trường hàng hoá, giá dầu WTI bật mạnh trở lại bởi khi có thông tin Arab Saudi cắt giảm xuất khẩu trước khi lui về mức giá 45,8 USD/thùng hiện nay. Vàng nổi dài đà tăng lên mức USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VIC tăng 5.100 đồng lên 100.400 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Kết thúc năm 2018, VIC là một trong những cổ phiếu có tỷ suất lợi nhuận gần 49% so với mức giảm gần 10% của VN-Index. Tuy nhiên, sau khi tạo đỉnh vùng 113.000 đồng thì giá cổ phiếu điều chỉnh về quanh 100.000 đồng. Phiên tăng mạnh hôm nay giúp đường giá vượt lên các đường MA ngắn và trung hạn như MA5, MA50 và MA100 ngày. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu VIC tại 95.000-96.000 đồng, trong khi ngưỡng kháng cự tại 103.000-105.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.35	50,700	-3.61	3.95%	3.35	-0.11	9.08	1.67
CII	Construction & Materials	0.89	26,000	-1.14	3.33%	40.33	-0.09	78.25	1.29
CTD	Construction & Materials	1.29	160,000	0.00	1.27%	22.61	0.00	7.92	1.55
CTG	Banks	1.32	19,000	-1.55	2.37%	46.52	-0.18	9.20	1.02
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.46	76,200	-3.54	3.41%	3.58	-0.15	18.87	3.40
DPM	Chemicals	0.64	22,000	-1.35	3.46%	9.52	-0.08	14.75	1.08
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.54	41,200	-2.37	2.43%	19.13	-0.74	7.74	2.13
GAS	Oil & Gas Producers	1.55	86,800	0.23	0.93%	36.21	0.03	13.41	3.91
GMD	Industrial Transportation	1.24	26,400	0.96	1.91%	9.86	0.10	4.18	1.37
HPG	General Industrials	7.32	30,800	-0.48	2.11%	130.49	-0.31	7.11	1.68
HSG	Industrial Metals & Mining	0.30	6,460	-0.77	4.05%	10.47	-0.02	3.47	0.48
KDC	Food Producers	0.55	23,900	-1.24	5.22%	0.94	-0.06	#N/A N/A	0.81
MBB	Banks	4.29	19,350	-0.51	1.81%	71.11	-0.19	8.18	1.33
MSN	Financial Services	7.68	78,600	1.42	0.90%	34.05	0.92	14.51	4.70
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.46	85,500	-1.72	1.75%	30.32	-0.67	13.19	4.51
NVL	Real Estate Investment & Services	3.82	64,500	0.47	2.71%	30.40	0.15	27.24	3.37
PLX	Oil & Gas Producers	1.18	54,400	2.64	2.78%	20.82	0.26	16.56	3.22
PNJ	General Retailers	2.44	92,000	-1.29	1.96%	13.21	-0.27	16.95	4.41
REE	Industrial Engineering	0.98	30,650	-0.49	1.47%	10.17	-0.04	6.05	1.08
ROS	Construction & Materials	0.98	36,900	-4.65	3.31%	160.20	-0.41	28.53	3.63
SAB	Beverages	4.47	248,800	-6.99	7.52%	11.77	-2.87	36.04	9.58
SBT	Food Producers	1.13	20,450	-1.68	4.52%	28.94	-0.17	19.65	1.68
SSI	Financial Services	1.48	26,500	-0.56	2.48%	32.35	-0.07	9.14	1.40
STB	Banks	3.71	11,600	-2.93	3.88%	45.62	-0.96	15.60	0.88
VCB	Banks	3.60	53,600	0.19	1.50%	58.31	0.06	15.95	3.14
VIC	Real Estate Investment & Services	11.50	100,400	5.35	3.90%	60.30	5.00	73.48	5.82
VJC	Travel & Leisure	5.91	117,000	-2.50	4.57%	60.22	-1.30	12.36	5.98
VNM	Food Producers	10.61	124,000	3.33	2.48%	49.60	2.93	24.81	8.48
VPB	Banks	6.67	19,400	-2.76	2.84%	20.36	-1.62	6.88	1.58
VRE	General Retailers	5.63	28,800	3.23	3.52%	59.37	1.51	44.60	2.57

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn